

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 20 THÁNG 04 NĂM 2026

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	21.824.339	1.610.966	2.400	16.800
2	Pmax (MW)	1141,0	554,7	0,100	0,700
3	Pmin (MW)	798,4	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 20/04/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A. Lưới điện 110kV:						
	Không có					
B. Lưới điện 22kV:						
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	20-04-26	08h00	20-04-26	13h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	20-04-26	13h00	20-04-26	18h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

3	20-04-26	19h00	20-04-26	21h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại Phòng điều hành, Phòng Hợp bộ, Phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	20-04-26	07h00	20-04-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bom PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	20-04-26	06h30	20-04-26	09h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra vệ sinh pin năng lượng mặt trời mái nhà	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Cắt MCB cấp nguồn AC, DC cho hệ thống Inverter.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	20-04-26	08h00	20-04-26	11h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	20-04-26	18h00	20-04-26	19h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 3 mạch 22kV từ trụ 1 đến trụ 9 Bến Cầu - TMTC tuyến 471BC - 472BC - 474BC	Từ trụ 1 đến trụ 9 đường dây 22kV Bến Cầu - TMTC tuyến 471BC - 472BC - 474BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 1 đến trụ 9 Bến Cầu - TMTC tuyến 471BC - 472BC - 474BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
2	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 98/1T đến trụ 98/8T Thị Trấn 1 tuyến 476BC	Từ trụ 98/1T đến trụ 98/8T nhánh rẽ 22kV Thị Trấn 1 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 98/1T đến trụ 98/8T nhánh rẽ 22kV Thị Trấn 1 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 98/22B/1 đến trụ 98/22B/15 Láng Cát 2 tuyến 476BC	Từ trụ 98/22B/1 đến trụ 98/22B/15 nhánh rẽ 12,7kV Láng Cát 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 98/22B/1 đến trụ 98/22B/15 Láng Cát 2 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 98/22B/15 đến trụ 98/22B/15/9 Láng Cát 4 tuyến 476BC	Từ trụ 98/22B/15 đến trụ 98/22B/15/9 nhánh rẽ 12,7kV Láng Cát 4 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 98/22B/15 đến trụ 98/22B/15/9 Láng Cát 4 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 18 đến trụ 29 Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC	Từ trụ 18 đến trụ 29 đường dây 22kV Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 18 đến trụ 29 Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA Áp A5 6 trụ 53/142/6/17/12 tuyến 480BC	Trạm 50kVA Áp A5 6 trụ 53/142/6/17/12 tuyến 480BC	Hạ nấc MBA 50kVA trụ 53/142/6/17/12 tuyến 480BC	Xử lý khiếu nại	3	Áp Phước Hòa xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA Áp A5 6 trụ 53/142/6/17/12 tuyến 480BC	60	0,3016	0,0014	0,0117	0,0001	0,034	120	

7	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA Áp A5 8 trụ 53/142/6/38 tuyến 480BC	Trạm 50kVA Áp A5 8 trụ 53/142/6/38 tuyến 480BC	Hạ nấc MBA 50kVA trụ 53/142/6/38 tuyến 480BC	Xử lý khiếm khuyết	3	Áp Phước Hòa xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA Áp A5 8 trụ 53/142/6/38 tuyến 480BC	75	0,3770	0,0018	0,0146	0,0001	0,034	120
8	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 25kVA Áp A5 3 trụ 53/142/6/50T tuyến 480BC	Trạm 25kVA Áp A5 3 trụ 53/142/6/50T tuyến 480BC	Hạ nấc MBA 25kVA trụ 53/142/6/50T tuyến 480BC	Xử lý khiếm khuyết	2	Áp Phước Hòa xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 25kVA Áp A5 3 trụ 53/142/6/50T tuyến 480BC	56	0,2815	0,0013	0,0109	0,0001	0,023	80
9	20-04-26	13h30	20-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA Phước Trung 3 trụ 53/142/6/50T/41/10 tuyến 480BC	Trạm 50kVA Phước Trung 3 trụ 53/142/6/50T/41/10 tuyến 480BC	Hạ nấc MBA 50kVA trụ 53/142/6/50T/41/10 tuyến 480BC	Xử lý khiếm khuyết	3	Áp Phước Long xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA Phước Trung 3 trụ 53/142/6/50T/41/10 tuyến 480BC	65	0,3268	0,0016	0,0127	0,0001	0,034	120
10	20-04-26	13h30	20-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 25kVA Phước Trung 9 trụ 53/142/6/50/41B tuyến 480BC	Trạm 25kVA Phước Trung 9 trụ 53/142/6/50/41B tuyến 480BC	Hạ nấc MBA 25kVA trụ 53/142/6/50/41B tuyến 480BC	Xử lý khiếm khuyết	2	Áp Phước Long xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 25kVA Phước Trung 9 trụ 53/142/6/50/41B tuyến 480BC	57	0,2865	0,0014	0,0111	0,0001	0,023	80
11	20-04-26	13h30	20-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA Phước Trung 11 trụ 53/142/6/50/41B/17 tuyến 480BC	Trạm 50kVA Phước Trung 11 trụ 53/142/6/50/41B/17 tuyến 480BC	Hạ nấc MBA 50kVA trụ 53/142/6/50/41B/17 tuyến 480BC	Xử lý khiếm khuyết	3	Áp Phước Trung xã Phước Chi	Cắt CB và FCO và tháo hotline trạm 50kVA Phước Trung 11 trụ 53/142/6/50/41B/17 tuyến 480BC	59	0,2966	0,0014	0,0115	0,0001	0,034	120
12	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 630kVA trụ 11/5 Đại Dương Xanh tuyến 477BC	Trạm 630kVA trụ 11/5 Đại Dương Xanh tuyến 477BC	Thay công tơ định kỳ và 3 CT trung áp trạm 630kVA trụ 11/5 Đại Dương Xanh tuyến 477BC	Thay công tơ, CT trung áp định kỳ	5	Khách hàng công ty TNHH Thương Mại Và Sản Xuất Đại Dương Xanh	- Cắt 3LBFCO trụ 11 nhánh rẽ 22kV Đại Dương Xanh tuyến 477BC - Cắt CB và 3LBFCO trụ 11/5 trạm 630kVA trụ 11/5 Đại Dương Xanh tuyến 477BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,171	600
13	20-04-26	13h30	20-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 19/T18/1 Công ty TNHH Phát triển KCN TMTC tuyến 471BC	Trạm 250kVA trụ 19/T18/1 Công ty TNHH Phát triển KCN TMTC tuyến 471BC	Thay công tơ định kỳ và 3 CT trung áp trạm 250kVA trụ 19/T18/1 Công ty TNHH Phát triển KCN TMTC tuyến 471BC	Thay công tơ, CT trung áp định kỳ	3	Khách hàng Công Ty TNHH Phát Triển KCN TMTC (Chiều sáng KCN)	Cắt CB và FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 19/T18/1 Công ty TNHH Phát triển KCN TMTC tuyến 471BC	1	0,0050	0,0000	0,0002	0,0000	0,103	360
14	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Bến Cầu	Công ty TNHH Xây Lắp Điện Thuận Long	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 104/29/30B/1 đến trụ 104/29/30B/13/1 Áp B1 tuyến 479BC	Từ trụ 104/29/30B/1 đến trụ 104/29/30B/13/1 nhánh rẽ 12,7kV Áp B1 tuyến 479BC	Lắp phụ kiện, kéo dây trung áp nâng cấp lưới 1 pha lên 3 pha từ trụ 104/29/30B/1 đến trụ 104/29/30B/13/1 Áp B1 tuyến 479BC	Nâng cấp lưới 1 pha lên 3 pha	6	Áp B xã Bến Cầu	Cắt LBFCO trụ 104/29/30B/1 và tháo hotline trụ 104/29/30B Áp B 1 tuyến 479BC	214	2,7662	0,0051	0,1072	0,0002	0,069	617
15	20-04-26	07h00	20-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Sơn Anh	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 262/12/1 Tân Định 2 tuyến 477HT	Từ trụ 262/12/20 đến trụ 262/12/28 Tân Định 2 tuyến 477HT	Lắp vật tư, phụ kiện, thay dây trần thành dây bọc, thu hồi vật tư từ trụ 262/12/20 đến trụ 262/12/28 Tân Định 2 tuyến 477HT	Sửa chữa lớn	6	Áp Tân Định 2 xã Dương Minh Châu	Cắt LBFCO trụ 262/12/1 Tân Định 2 tuyến 477HT	189	2,0298	0,0034	0,1052	0,0002	0,069	690
16	20-04-26	07h00	20-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 262/12/1 Tân Định 2 tuyến 477HT	Từ trụ 262/12/28 đến trụ 262/12/28/9 Tân Định 2 tuyến 477HT	Lắp vật tư, phụ kiện, thay HTĐĐ, MBA nâng công suất 50kVA lên 2x50kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong từ trụ 262/12/28 đến trụ 262/12/28/9 Tân Định 2 tuyến 477HT	Sửa chữa lớn	0	Áp Tân Định 2 xã Dương Minh Châu	Cắt LBFCO trụ 262/12/1 Tân Định 2 tuyến 477HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

17	20-04-26	07h00	20-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty Sơn Anh	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 262/28/1 Cơ Giới tuyến 477HT	Từ trụ 262/28/2 đến trụ 262/28/15 Cơ Giới tuyến 477HT	Bảo trì lưới điện, phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mề nhánh từ trụ 262/28/2 đến trụ 262/28/15 Cơ Giới tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp Tân Định 2 xã Dương Minh Châu	Cắt LBFCO trụ 262/28/1 Cơ Giới tuyến 477HT	76	0,8162	0,0014	0,0423	0,0001	0,069	690
18	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 262/1 Cơ Giới tuyến 477HT	Từ trụ 262/3/1 đến trụ 262/3/5, từ trụ 262/12/2 đến trụ 262/12/28, từ trụ 262/15 đến trụ 262/28, từ trụ 262/12/28 đến trụ 262/28/3 Cơ Giới tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mề nhánh từ trụ 262/3/1 đến trụ 262/3/5, từ trụ 262/12/2 đến trụ 262/12/28, từ trụ 262/15 đến trụ 262/28, từ trụ 262/12/28 đến trụ 262/28/3 Cơ Giới tuyến 477HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
19	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	TBA 250kVA Vên Vên 2 trụ 85/2B tuyến 472TĐ	TBA 250kVA Vên Vên 2 trụ 85/2B tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp TBA 250kVA Vên Vên 2 trụ 85/2B tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Áp Đá Hàng xã Phước Thạnh	Cắt 3FCO, tháo 3hotline TBA 250kVA Vên Vên 2 trụ 85/2B tuyến 472TĐ Cắt FCO, tháo hotline TBA 25kVA Nhà thờ Hiệp Thạnh trụ 85/2 tuyến 472TĐ	94	0,7896	0,0015	0,0001	0,0000	0,158	1.350
20	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	TBA 250kVA Vên Vên 5 trụ 85/4/2B tuyến 472TĐ	TBA 250kVA Vên Vên 5 trụ 85/4/2B tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp TBA 250kVA Vên Vên 5 trụ 85/4/2B tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Áp Đá Hàng xã Phước Thạnh	Cắt 3FCO, tháo 3hotline TBA 250kVA Vên Vên 5 trụ 85/4/2B tuyến 472TĐ	125	1,0501	0,0021	0,0002	0,0000	0,158	1.350
21	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu; Công ty Minh Ngọc	TBA 250kVA Đá Hàng 2 trụ 85/4/9 tuyến 472TĐ	TBA 250kVA Đá Hàng 2 trụ 85/4/9 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA, phát quang lưới hạ áp, thay dây hạ áp TBA 250kVA Đá Hàng 2 trụ 85/4/9 tuyến 472TĐ	Sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn năm 2026, phát quang	8	Áp Đá Hàng xã Phước Thạnh	Cắt 3FCO, tháo hotline TBA 250kVA Đá Hàng 2 trụ 85/4/9 tuyến 472TĐ	100	0,8400	0,0016	0,0001	0,0000	0,158	1.350
22	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 2x50kVA trụ 85/4/24 Đá Hàng 8 tuyến 472TĐ	TBA 2x50kVA trụ 85/4/24 Đá Hàng 8 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 2x50kVA trụ 85/4/24 Đá Hàng 8 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ	3	Áp Đá Hàng xã Phước Thạnh	Cắt 2FCO TBA 2x50kVA trụ 85/4/24 Đá Hàng 8 tuyến 472TĐ	62	0,5208	0,0010	0,0000	0,0000	0,059	500
23	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 2x50kVA trụ 85/4/31 Đá Hàng 1 tuyến 472TĐ	TBA 2x50kVA trụ 85/4/31 Đá Hàng 1 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 2x50kVA trụ 85/4/31 Đá Hàng 1 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ	3	Áp Đá Hàng xã Phước Thạnh	Cắt 2FCO TBA 2x50kVA trụ 85/4/31 Đá Hàng 1 tuyến 472TĐ	102	0,8568	0,0017	0,0000	0,0000	0,059	500
24	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 75kVA trụ 85/4/38 Đá Hàng 4 tuyến 472TĐ	TBA 75kVA trụ 85/4/38 Đá Hàng 4 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 75kVA trụ 85/4/38 Đá Hàng 4 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ	3	Áp Đá Hàng xã Phước Thạnh	Cắt FCO TBA 75kVA trụ 85/4/38 Đá Hàng 4 tuyến 472TĐ	67	0,5628	0,0011	0,0000	0,0000	0,059	500
25	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50kVA trụ 85/4/53 Đá Hàng 9 tuyến 472TĐ	TBA 50kVA trụ 85/4/53 Đá Hàng 9 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì TBA 50kVA trụ 85/4/53 Đá Hàng 9 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ	3	Áp Đá Hàng xã Phước Thạnh	Cắt FCO TBA 50kVA trụ 85/4/53 Đá Hàng 9 tuyến 472TĐ	41	0,3444	0,0007	0,0000	0,0000	0,059	500
26	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 92/2 đến trụ 92/2/2 cây xăng công ty cao su Tây Ninh tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 92/2 đến trụ 92/2/2 cây xăng công ty cao su Tây Ninh tuyến 472TĐ	Thay giá T sắt đỡ FCO, LA thành dâ composite, lắp nắp chụp MBA từ trụ 92/2 đến trụ 92/2/2 tuyến 472TĐ	Chiết tính số 41 Công ty cao su Tây Ninh	3	Công ty Cao su Tây Ninh Lò bánh mì Nguyễn Ngọc Giàu	Cắt 2FCO trụ 92/2/2, cắt FCO, tháo hotline trụ 92/2 Công ty cao su Tây Ninh tuyến 472TĐ	2	0,0168	0,0000	0,0000	0,0000	0,059	500

27	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 180kVA trụ 85/12/3 Công ty Cao su Tây Ninh 3 tuyến 472TĐ	TBA 180kVA trụ 85/12/3 Công ty Cao su Tây Ninh 3 tuyến 472TĐ	Thay giá đã sắt đố FCO, LA thành đã composite, lắp nắp chụp MBA trụ 85/12/3 tuyến 472TĐ	Chiết tính số 42 Công ty cao su Tây Ninh	3	Công ty Cao su Tây Ninh	Cắt 3FCO, tháo 3 hotline TBA 180kVA trụ 85/12/3 Công ty Cao su Tây Ninh 3 tuyến 472TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,059	500
28	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp TBA 400kVA trụ 229 Trần Hưng Đạo A tuyến 476TĐ	Lưới điện hạ áp TBA 400kVA trụ 229 Trần Hưng Đạo A tuyến 476TĐ	Phát quang Lưới điện hạ áp TBA 400kVA trụ 229 Trần Hưng Đạo A tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
29	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Lưới điện hạ áp TBA 560kVA trụ 230 Trần Hưng Đạo B tuyến 476TĐ	Lưới điện hạ áp TBA 560kVA trụ 230 Trần Hưng Đạo B tuyến 476TĐ	Phát quang Lưới điện hạ áp TBA 560kVA trụ 230 Trần Hưng Đạo B tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
30	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
31	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mất cáo, cắt đại thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
32	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trụ 21C/5 Ngô Quyền tuyến 474TN	Trụ 21C/5 Ngô Quyền tuyến 474TN	Đào lỗ, nhỏ, dựng trụ hạ áp, sang lưới hạ áp, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 21C/5 Ngô Quyền tuyến 474TN	Chiết tính số 17/CT-ĐLHT	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
33	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trụ 56/3T Tôn Đức Thắng tuyến 476TN	Trụ 56/3T Tôn Đức Thắng tuyến 476TN	Đào lỗ, nhỏ, dựng trụ hạ áp, sang lưới hạ áp, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 56/3T Tôn Đức Thắng tuyến 476TN	Chiết tính số 16/CT-ĐLHT	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
34	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Biên;	ĐL Tân Biên;	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 130B/1 Trạm Xá Tân Phong tuyến 474TBI	Từ trụ 130B/1 đến trụ 130B/11/11 tuyến 474TBI	Trồng trụ xen lưới, thay dây trung áp từ trụ 130B/11 đến trụ 130B/11/11, tháp đã, xử lý khiếm khuyết từ trụ 103B/1 đến trụ 130B/11/11 tuyến 474TBI	Sửa chữa lớn, Đầu tư xây dựng	5	Áp Trại Bí xã Thạnh Bình	Cắt LBFCO trụ 130B/1 và tháo hotline trụ 130B Trạm Xá Tân Phong tuyến 474TBI	279	3,6149	0,0067	0,1398	0,0003	0,041	365
35	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Biên;	ĐL Tân Biên;	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 134B/7 Gò Cát tuyến 474TBI	Từ trụ 134B/9 đến trụ 134B/98/11 tuyến 474TBI	Trồng trụ xen lưới, thay dây trung áp từ trụ 134B/98 đến trụ 134B/98/11; xử lý khiếm khuyết từ trụ 134B/9 đến trụ 134B/98 tuyến 474TBI	Sửa chữa lớn, Đầu tư xây dựng	12	Áp Gò Cát, Bàu Đưng xã Thạnh Bình	Cắt LBFCO trụ 134B/7 Gò Cát tuyến 474TBI	641	8,3051	0,0154	0,3211	0,0006	0,097	875
36	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Nhánh rẽ 22kV trụ 173/36/49 Công ty Trường Thịnh tuyến 475SN	Từ trụ 173/36/49/1 đến trụ 173/36/49/3 tuyến 475SN	Thi công dựng trụ, lắp phụ kiện từ trụ 173/36/49/1 đến trụ 173/36/49/3 tuyến 475SN	Nhận thầu thi công	50	Công ty Trường Thịnh	Cắt REC trụ 173/36/49/1 và 3LTD trụ 173/36/49 tuyến 475SN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	1,715	15.433

37	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x37.5 kVA trụ 85/24/1 tuyến 479TH.	Trạm 3x37.5 kVA trụ 85/24/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 3x37.5 kVA trụ 85/24/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	2	Trần Thanh Tâm	Cắt 03 FCO trạm 3x37.5 kVA trụ 85/24/1 tuyến 479TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,019	175
38	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50 kVA trụ 85/54/1 tuyến 479TH.	Trạm 50 kVA trụ 85/54/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 50 kVA trụ 85/54/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	2	Hồ Quang Vũ	Cắt 01 FCO trạm 50 kVA trụ 85/54/1 tuyến 479TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206
39	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37.5 kVA trụ 85/122/1 tuyến 479TH.	Trạm 37.5 kVA trụ 85/122/1 tuyến 479TH.	Thay TI hạ thế định kỳ trạm 37.5 kVA trụ 85/122/1 tuyến 479TH.	Thay TI hạ thế định kỳ	2	Dương Anh Quốc	Cắt 01 FCO trạm 37.5 kVA trụ 85/122/1 tuyến 479TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206
40	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50 kVA trụ 85/158/47/44/1 tuyến 479TH.	Trạm 50 kVA trụ 85/158/47/44/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ trạm 50 kVA trụ 85/158/47/44/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ và TI hạ thế định kỳ	2	Dương Thành Dân	Cắt 01 FCO trạm 50 kVA trụ 85/158/47/44/1 tuyến 479TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,023	206
41	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x25 kVA trụ 85/15 tuyến 479TH.	Trạm 3x25 kVA trụ 85/15 tuyến 479TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x25 kVA trụ 85/15 tuyến 479TH.	Thay công tơ định kỳ	2	Trại Giam Cây Cậy	Cắt 03 FCO trạm 3x25 kVA trụ 85/15 tuyến 479TH.	2	0,0191	0,0000	0,0010	0,0000	0,019	175
42	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x25 kVA trụ 85/15B/1 tuyến 479TH.	Trạm 3x25 kVA trụ 85/15B/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x25 kVA trụ 85/15B/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ định kỳ	2	Trại Giam Cây Cậy	Cắt 03 FCO trạm 3x25 kVA trụ 85/15B/1 tuyến 479TH.	2	0,0191	0,0000	0,0010	0,0000	0,023	206
43	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 3x15 kVA trụ 45B tuyến 479TH.	Trạm 3x15 kVA trụ 45B tuyến 479TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 3x15 kVA trụ 45B tuyến 479TH.	Thay công tơ định kỳ	1	Trần Thị Hương	Cắt 03 FCO trạm 3x15 kVA trụ 45B tuyến 479TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,011	103
44	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50 kVA trụ 18/1 tuyến 479TH.	Trạm 50 kVA trụ 18/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ định kỳ trạm 50 kVA trụ 18/1 tuyến 479TH.	Thay công tơ định kỳ	2	Ngô Thị Cẩm Tiên	Cắt 01 FCO trạm 50 kVA trụ 18/1 tuyến 479TH.	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,019	175
45	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐLTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
46	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 481TN	Từ trụ 80/13 đến trụ 80/46 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 80/13 đến trụ 80/46 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 481TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
47	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Lưới hạ áp trạm 400kVA trụ 63 Lộ Bình Dương - B tuyến 476TN	Từ trụ 66B đến trụ 66B/7P đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Bản giao đơn vị ngoài trông trụ sang lưới thu hồi vật tư, thay dây hạ áp thành dây ABC 4x70mm ² từ trụ 66B đến trụ 66B/7P đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Sửa chữa lớn 2026	10	Khu phố Hiệp Nghĩa phường Tân Ninh	Cắt CB trạm 400kVA trụ 63 Lộ Bình Dương - B tuyến 476TN	263	2,3418	0,0043	0,1318	0,0002	0,343	3.087
48	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	- Lưới hạ áp trạm 3x50kVA trụ 60/4 Điện Biên Phủ - R, trạm 160kVA trụ 60/8 Điện Biên Phủ - Q tuyến 474TN - Trạm 560kVA trụ 74 Lộ Bình Dương - A, trạm 250kVA trụ 78 Điện Biên Phủ - E tuyến 476TN	- Từ trụ 60 đến trụ 60/8 đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN - Từ trụ 76B đến trụ 76B/9 đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Bản giao đơn vị ngoài trông trụ sang lưới thu hồi vật tư, thay dây hạ áp thành dây ABC 4x70mm ² từ trụ 60 đến trụ 60/8 đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN; từ trụ 76B đến trụ 76B/9 đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Sửa chữa lớn 2026	25	Khu phố Ninh Phước phường Ninh Thạnh; khu phố Hiệp Nghĩa phường Tân Ninh	Cắt CB trạm 3x50kVA trụ 60/4 Điện Biên Phủ - R, trạm 160kVA trụ 60/8 Điện Biên Phủ - Q tuyến 474TN - Trạm 560kVA trụ 74 Lộ Bình Dương - A, trạm 250kVA trụ 78 Điện Biên Phủ - E tuyến 476TN	631	5,6186	0,0104	0,3161	0,0006	0,857	7.716

49	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	'Lưới hạ áp trạm 3x75kVA trụ 68 Lộ Bình Dương - D tuyến 476TN	Từ trụ 66B đến trụ 66B/11T đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Bản giao đơn vị ngoài trông trụ sang lưới thu hồi vật tư, thay dây hạ áp thành dây ABC 4x70mm² từ trụ 66B đến trụ 66B/11T đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Sửa chữa lớn 2026	4	Khu phố Ninh Phước phường Ninh Thạnh	Cắt CB trạm 3x75kVA trụ 68 Lộ Bình Dương - D tuyến 476TN	187	1,6651	0,0031	0,0937	0,0002	0,137	1.235
50	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	'Lưới hạ áp trạm 3x25kVA trụ 55B/1A Xay Chà Hiệp Ninh, trạm 3x50kVA trụ 55B/2B Ninh Phước - B, trạm 250kVA trụ 55B/7 Ninh Phước - A tuyến 474TN	Từ trụ 55B đến trụ 55B/7/9 đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Bản giao đơn vị ngoài trông trụ sang lưới thu hồi vật tư, thay dây hạ áp thành dây ABC 4x70mm² từ trụ 55B đến trụ 55B/7/9 đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Sửa chữa lớn 2026	10	Khu phố Ninh Phước phường Ninh Thạnh	- Cắt CB 3x50kVA trụ 55B/2B Ninh Phước - B, trạm 250kVA trụ 55B/7 Ninh Phước - A tuyến 474TN - Cắt FCO trạm 3x25kVA trụ 55B/1A Xay Chà Hiệp Ninh tuyến 474TN	396	3,5261	0,0065	0,1984	0,0004	0,343	3.087
51	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 50kVA trụ 19B/25B Trần Văn Trà - D tuyến 475TN	Tại tụ bù trung áp trụ 19B/25 đường Trần Văn Trà tuyến 475TN	Hoàn đổi hệ thống ứng động tụ bù trung áp (dao cắt tụ, bộ điều khiển) tại trụ 19B/25 đường Trần Văn Trà tuyến 475TN	Sửa chữa thường xuyên(Ttri 14- KT)	2	Khu phố Tân Hoà phường Bình Minh	Cắt CB trạm 50kVA trụ 19B/25B Trần Văn Trà - D tuyến 475TN	52	0,4630	0,0009	0,0260	0,0000	0,069	617
52	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 630kVA trụ 66 tuyến 472TN	Tại tụ bù trung áp trụ 65 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN	Thay hệ thống ứng động tụ bù trung áp (dao cắt tụ, bộ điều khiển) tại trụ 65 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN	Sửa chữa thường xuyên(Ttri 14- KT)	16	Khu phố Hiệp Bình phường Tân Ninh	Cắt CB trạm 630kVA trụ 66 tuyến 472TN	242	2,1756	0,0040	0,1211	0,0002	0,549	4.938
53	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 89/21/27 Ấp Trường 5 tuyến 478SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 89/21/27 Ấp Trường 5 tuyến 478SD	Ép cosse MCCB tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 89/21/27 tuyến 478SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Ấp Trường xã Hào Đức	Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 89/21/27 Ấp Trường 5 tuyến 478SD	37	0,1293	0,0006	0,0072	0,0000	0,011	40
54	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 89/21/44/10 Ấp Trường 6 tuyến 478SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 89/21/44/10 Ấp Trường 6 tuyến 478SD	Ép cosse MCCB tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp 89/21/44/10 tuyến 478SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Ấp Trường xã Hào Đức	Cắt CB, FCO trạm biến áp 50kVA trụ 89/21/44/10 Ấp Trường 6 tuyến 478SD	61	0,2132	0,0010	0,0119	0,0001	0,011	40
55	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 204 Bến Trường 2 tuyến 478SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 204 Bến Trường 2 tuyến 478SD	Ép lều hạ áp tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 204 tuyến 478SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Ấp Trường xã Hào Đức	Cắt CB, FCO trạm biến áp 50kVA trụ 204 Bến Trường 2 tuyến 478SD	78	0,2726	0,0013	0,0152	0,0001	0,011	40
56	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 75kVA trụ 169/9/4 Bến Trường 5 tuyến 478SD	Trạm biến áp 75kVA trụ 169/9/4 Bến Trường 5 tuyến 478SD	Ép cosse MCCB tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 169/9/4 tuyến 478SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Ấp Trường xã Hào Đức	Cắt CB, FCO trạm biến áp 75kVA trụ 169/9/4 Bến Trường 5 tuyến 478SD	80	0,2796	0,0013	0,0156	0,0001	0,011	40
57	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 79/7/6 Cầu Trường - 14 tuyến 478SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 79/7/6 Cầu Trường - 14 tuyến 478SD	Ép lều hạ áp tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 79/7/6 tuyến 478SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Ấp Cầu Trường xã Hào Đức	Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 79/7/6 Cầu Trường - 14 tuyến 478SD	27	0,0944	0,0004	0,0053	0,0000	0,011	40
58	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA trụ 266/8/8/16 An Lộc 1A tuyến 471SD	Trạm biến áp 25kVA trụ 266/8/8/16 An Lộc 1A tuyến 471SD	Ép lều hạ áp tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp 266/8/8/16 tuyến 471SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Ấp An Lộc xã Hào Đức	Cắt CB, FCO trạm biến áp 25kVA trụ 266/8/8/16 An Lộc 1A tuyến 471SD	26	0,0909	0,0004	0,0051	0,0000	0,011	40
59	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Lưới điện hạ áp từ trụ 38/51 đến trụ 38/51/5T, từ trụ 38/51 đến trụ 38/51/2 tuyến 474SD	Từ trụ 38/51 đến trụ 38/51/5T, từ trụ 38/51 đến trụ 38/51/2 tuyến 474SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ trụ 38/51 đến trụ 38/51/5T, từ trụ 38/51 đến trụ 38/51/2 tuyến 474SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	3	Ấp Thanh An xã Châu Thành	Cắt CB trạm biến áp 250kVA trụ 38/48 Thanh An 12 tuyến 474SD	176	0,6150	0,0029	0,0343	0,0002	0,103	360

60	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Lưới điện hạ áp từ trụ 38/51/6/6 đến trụ 38/51/6/6/13 tuyến 474SD	Từ trụ 38/51/6/6 đến trụ 38/51/6/6/13 tuyến 474SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ trụ 38/51/6/6 đến trụ 38/51/6/6/13 tuyến 474SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Thanh An xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 50kVA trụ 38/51/6/6 Thanh An C tuyến 474SD	64	0,2236	0,0011	0,0125	0,0001	0,011	40
61	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/190/1 đến trụ 186/190/33/6, từ trụ 186/190/20B đến trụ 186/190/20B/10 tuyến 473SD	Từ trụ 186/190/1 đến trụ 186/190/33/6, từ trụ 186/190/20B đến trụ 186/190/20B/10 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/190/1 đến trụ 186/190/33/6, từ trụ 186/190/20B đến trụ 186/190/20B/10 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
62	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/189/1 đến trụ 186/189/22 tuyến 473SD	Từ trụ 186/189/1 đến trụ 186/189/22 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/189/1 đến trụ 186/189/22 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
63	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/189/22/1A đến trụ 186/189/22/1A/15 tuyến 473SD	Từ trụ 186/189/22/1A đến trụ 186/189/22/1A/15 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/189/22/1A đến trụ 186/189/22/1A/15 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
64	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 38/76/12/1 đến trụ 38/76/12/11 tuyến 474SD	Từ trụ 38/76/12/2 đến trụ 38/76/12/11 tuyến 474SD	Căng dây trung áp bị chùng, thay giáp buộc bị gãy, kết hợp phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 38/76/12/2 đến trụ 38/76/12/11 tuyến 474SD	Xử lý khiếm khuyết lưới điện	1	Áp Thanh An xã Châu Thành	Cắt 1 LBFCO trụ 38/76/12/1 tuyến 474SD	119	0,4158	0,0020	0,0232	0,0001	0,011	40
65	20-04-26	08h00	20-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 38/76/1 đến trụ 38/76/12/30 tuyến 474SD	Từ trụ 38/76/1 đến trụ 38/76/12/30 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 38/76/1 đến trụ 38/76/12/30 tuyến 474SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
66	20-04-26	13h30	20-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/25 Hòa Hội 2A tuyến 477SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/25 Hòa Hội 2A tuyến 477SD	Ép lều hạ áp tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 132/25 tuyến 477SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Bung Rò xã Hòa Hội	Cắt CB, FCO trạm biến áp 50kVA trụ 132/25 Hòa Hội 2A tuyến 477SD	25	0,0874	0,0004	0,0049	0,0000	0,011	40
67	20-04-26	13h30	20-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/95 Hòa Hội - F tuyến 477SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 132/95 Hòa Hội - F tuyến 477SD	Ép cosse MCCB tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 132/95 tuyến 477SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Bung Rò xã Hòa Hội	Cắt CB, FCO trạm biến áp 50kVA trụ 132/95 Hòa Hội - F tuyến 477SD	42	0,1468	0,0007	0,0082	0,0000	0,011	40
68	20-04-26	13h30	20-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA trụ 128/13 Ninh Điền-12 tuyến 477SD	Trạm biến áp 50kVA trụ 128/13 Ninh Điền-12 tuyến 477SD	Ép cosse MCCB tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 128/13 tuyến 477SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Nam Bến Sỏi xã Ninh Điền	Cắt CB, FCO trạm biến áp 50kVA trụ 128/13 Ninh Điền-12 tuyến 477SD	37	0,1293	0,0006	0,0072	0,0000	0,011	40
69	20-04-26	13h30	20-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 37,5kVA trụ 128/58 Ninh Điền 5A tuyến 477SD	Trạm biến áp 37,5kVA trụ 128/58 Ninh Điền 5A tuyến 477SD	Ép cosse MCCB tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 128/58 tuyến 477SD	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Bến Cừ xã Ninh Điền	Cắt CB, FCO trạm biến áp 37,5kVA trụ 128/58 Ninh Điền 5A tuyến 477SD	22	0,0769	0,0004	0,0043	0,0000	0,011	40
70	20-04-26	13h30	20-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 250kVA trụ 317A Long Châu 16 tuyến 476SD	Trạm biến áp 250kVA trụ 317A Long Châu 16 tuyến 476SD	Ép lều hạ áp tiếp xúc không tốt, hạ áp trạm biến áp trụ 317A tuyến 476SD	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Long Châu xã Long Chử	Cắt CB, FCO trạm biến áp 250kVA trụ 317A Long Châu 16 tuyến 476SD	153	0,5347	0,0025	0,0298	0,0001	0,103	360
71	20-04-26	13h30	20-04-26	17h00	ĐL Thái Bình	Công ty CPXD Thăng Long	Lưới điện hạ áp từ trụ 49B/10 đến trụ 49B/15, từ trụ 49B/10 đến trụ 49B/10/3T tuyến 474SD	Từ trụ 49B/10 đến trụ 49B/15, từ trụ 49B/10 đến trụ 49B/10/3T tuyến 474SD	Thay dây hạ áp và phụ kiện, thu hồi vật tư từ trụ 49B/10 đến trụ 49B/15, từ trụ 49B/10 đến trụ 49B/10/3T tuyến 474SD	Sửa chữa lớn lưới điện hạ áp	1	Áp Thanh An xã Châu Thành	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 37,5kVA trụ 49B/11 Mã Ngòi 1 tuyến 474SD	55	0,1922	0,0009	0,0107	0,0001	0,011	40
72	20-04-26	07h30	20-04-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 83 Linh Trung tuyến 476TB	Nhánh rẽ 22kV trụ 83 Linh Trung tuyến 476TB	Phát quang lưới điện từ trụ 83/2 đến trụ 83/10 tuyến 476TB	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

C. HOTLINE																					
Không có																					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	21-03-26	06h00	21-04-26	18h00	XNLDTN (CS1)	Công ty CP Đầu tư và xây lắp Trường Sơn	- Đường dây 110kV 179 Tây Ninh 2 - 171 Tây Ninh. - Đường dây 110kV 180 Tây Ninh 2 - 172 Tây Ninh.	- Đường dây 110kV 179 Tây Ninh 2 - 171 Tây Ninh. - Đường dây 110kV 180 Tây Ninh 2 - 172 Tây Ninh.	- Tháo thu hồi trụ T2B hiện hữu. - Đào dúc móng trụ T2B xây dựng mới và dựng cột T2B xây dựng mới. - Kéo dây dẫn từ trụ T2B xây dựng mới đến trụ T2C xây dựng mới.	Thì công công trình Xây dựng mới tuyến đường dây 110kV đi chung cột với đường dây 220kV Tây Ninh - Tân Biên (từ trạm 220kV Tây Ninh đến điểm giao chéo 110kV Tây Ninh - Suối Dộp), 02 mạch.	0	- Đường dây 110kV 179 Tây Ninh 2 - 171 Tây Ninh. - Đường dây 110kV 180 Tây Ninh 2 - 172 Tây Ninh.	- Cắt điện cô lập đường dây 110kV 179 Tây Ninh 2 - 171 Tây Ninh. - Cắt điện cô lập đường dây 110kV 180 Tây Ninh 2 - 172 Tây Ninh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	Cắt điện liên tục 01 tháng
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
Không có																					
C. HOTLINE																					
1	20-04-26	08h00	20-04-26	11h30	ĐL Bến Cầu	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	Đường dây 22kV trụ 104/1/53B Nối tuyến 479BC - 474TĐ	Trụ 104/1/53B đường dây 22kV Nối tuyến 479BC - 474TĐ	Lắp kẹp quai bằng phương pháp hotline trụ 104/1/53B Nối tuyến 479BC - 474TĐ	Phát triển phụ tải	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại MC 479BC. - Khóa chế độ tự đóng lại Recloser trụ 68B Lợi Thuận tuyến 479BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú		
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ			
																				(16)	(17)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)		
Không có																					

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng KHCN-CDS (để cập nhật trên Website);
- XN Lưới điện cao thế Tây Ninh (để thực hiện);
- XN Dịch vụ Điện lực Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Điện lực (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐD (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên